TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 29/2017/HSST
Ngày 05-7-2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Xanh và Bà Võ Thị Mơ.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Loan – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông. Tòa án nhân dân huyện Đắk Song mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2017/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2017/HSST-QĐ ngày 22 tháng 6 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. PHẠM PHÚ H (tên gọi khác: Cu Ky), sinh năm 1989, tại tỉnh Đồng Nai; Nơi ĐKHKTT: Ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Bình Thuận; trình độ văn hoá: 08/12; nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Phạm Phú H và bà Lâm Thị Th; Bị cáo có vợ là Nguyễn Trần Kim Ng và 02 con, con lớn sinh năm 2014 con nhỏ sinh năm 2017; Nhân thân: Ngày 26/3/2008 bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương xử phạt 07 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 27/09/2008 chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 10/6/2008 chấp hành xong án phí hình sự số tiền 50.000đ; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 17/12/2016 đến ngày 23/12/2016 chuyển tạm giam đến nay. Có mặt.

2. LÊ CẨM H, sinh năm 1990 tại tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đăk Nông; trình độ văn hoá: 10/12; nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Lê Cẩm Đ (đã chết) và bà Phạm Thị H; Bị cáo chưa có vợ con; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 26/12/2016 đến ngày 28/12/2016 chuyển tạm giam đến nay. Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Phạm Phú Q, sinh năm 1987,

Nơi cư trú: Số 169/74/9 đường M, phường N, thị xã P, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà **Phạm Thị H**, sinh năm 1952,

Nơi cư trú: Thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đăk Nông. Có mặt.

2. Bà **Lâm Thị Th**, sinh năm 1967.

Nơi ĐKHKTT: Ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở: Thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Bình Thuận. Có mặt

3. Ông **Phạm Phú H**, sinh năm 1949,

Nơi ĐKHKTT: Ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt

Chỗ ở: Thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Bình Thuận.

4. Chị **Trần Thị Kim Ng**, sinh năm 1995,

Nơi ĐKHKTT: Số 353 tổ 8, khu 3, ấp M, xã N, thành phố P, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở: Thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Bình Thuận. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sáng ngày 13/11/2016, tại Thành Phố Hồ Chí Minh, Phạm Phú H gọi điện thoại rủ Lê Cẩm H lên Thành phố P, tỉnh Đăk Lăk chơi, sau đó Lê Cẩm H điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu trắng biển kiểm soát 59Y1 – 040.13 chở Phạm Phú H đến thành phố P, tỉnh Đăk Lăk. Khi đến nơi, Phạm Phú H cùng Lê Cẩm H thuê nhà nghỉ ở gần siêu thị Coop Mart để nghỉ lại đây. Sáng ngày 15/11/2016, Phạm Phú H cùng Lê Cẩm H điều khiển xe mô tô về lại Thành Phố Hồ Chí Minh, nhưng khi đi đến huyện P1, tỉnh Đăk Nông thì Phạm Phú H, Lê Cẩm H đã thuê nhà nghỉ ở lại đợi đến tối rồi tiếp tục đi. Tại nhà nghỉ Phạm Phú H rủ Lê Cẩm H đi tìm tài sản sơ hở để trộm cắp, nghĩ Phạm Phú H chỉ nói qua loa nên Lê Cẩm H không có ý kiến gì. Đến 00 giờ ngày 16/11/2016 Phạm Phú H cùng Lê Cẩm H điều khiển xe mô tô đi từ huyện P1, tỉnh Đăk Nông về thành phố Hồ Chí Minh, khi đi qua trạm thu phí thuộc huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông thì Phạm Phú H tiếp tục rủ Lê Cẩm H đi trộm cắp tài sản, nhưng lúc này Lê Cẩm H đang chạy xe nên không nghe rõ Phạm Phú H nói gì. Khi đi đến gần trạm thu phí thuộc thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Đăk Nông thì Phạm Phú H, Lê Cẩm H dừng xe lại để đi vệ sinh. Lúc này, ở bên đường gần trạm thu phí có khoảng 04 – 05 chiếc xe tải đậu hai bên đường, phía bên trái đường (theo hướng tỉnh Đăk Lăk – thành phố Hồ Chí Minh) có 01 xe ô tô con màu đỏ, biển số 61A – 28725. Thấy vậy, Phạm Phú H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trên xe ô tô biển số 61A – 28725, lúc này trên xe ô tô gồm có anh Tô Bé nằm ngủ ở vị trí tài xế xe (phía trước bên trái), anh Phạm Phú Q nằm ngủ ở phía trước bên phải xe và anh Nguyễn Ngọc H nằm ngủ ở phía sau xe. Phạm Phú H lại gần thì thấy có 02 chiếc điện thoại di động (01 chiếc điện thoại Iphone 6 và 01 chiếc điện thoại Black

Bery) đang sạc pin để ở hộc giữa phía trước và 01 giỏ xách màu đỏ, quai chéo màu nâu của anh Phạm Phú Q để ở giữa hai ghế ngồi phía trước có cánh tay của anh Tô Bé đang gác lên. Sau đó, Phạm Phú H nhặt 01 khúc gậy gỗ vuông chặn bánh sau xe ô tô, rồi Phạm Phú H gọi Lê Cẩm H đến đứng trước đầu xe ô tô để cảnh giới cho Phạm Phú H trộm cắp tài sản. Tiếp đó Phạm Phú H lấy 01 cành cây nhỏ đưa vào cửa kính phía trước bên phải được mở hờ khoảng 05 – 10cm để kéo dây sạc điện thoại ra nhằm lấy trộm điện thoại di động nhưng không được, Phạm Phú H vứt cành cây nhỏ lại bên đường, rồi dùng tay trái luồng vào bên trong thành kính để mở chốt khóa cửa ô tô, mở cánh cửa bên phải phía trước ra. Phạm Phú H lấy 02 (hai) chiếc điện thoại di động bỏ vào túi quần trước bên phải, tiếp tục lấy giỏ xách từ từ kéo ra để không động tay anh Tô B và Phạm Phú H rút chìa khóa xe đang cắm trên ổ khóa điện để khi bị phát hiện thì không đuổi theo được. Khi Phạm Phú H lấy trộm được giỏ xách và chìa khóa xe ô tô thì anh Tô Bé giật mình dậy, thấy vậy Phạm Phú H mang theo tài sản trộm cắp được cùng Lê Cẩm H điều khiển xe máy bỏ chạy về hướng tỉnh Đăk Lăk. Cả hai đi được khoảng 01 km thì rẽ phải vào đường đất nhỏ để kiểm tra tài sản trộm cắp được, lúc này thấy bên trong giỏ xách có 08 cọc tiền mệnh giá 500.000 đồng, 06 tờ tiền mệnh giá 100 USD, 05 tờ tiền ngoại tệ khác, Phạm Phú H cùng Lê Cẩm H lấy toàn bộ tài sản này rồi vứt lại giỏ xách cùng chìa khóa xe ô tô ở bên đường. Sau đó Phạm Phú H, Lê Cẩm H điều khiển xe mô tô bỏ trốn về Quận P, thành phố Hồ Chí Minh, tại đây Phạm Phú H, Lê Cẩm H thuê nhà nghỉ lại rồi cùng kiểm tra và chia nhau tài sản trộm cắp được. Phạm Phú H được số tiền 200.000.000 đồng, 300USD, 2 tờ tiền ngoại tệ khác (không rõ quốc gia, mệnh giá), Lê Cẩm H được số tiền 200.000.000 đồng, 300 USD, 03 tờ tiền ngoại tệ khác (không rõ quốc gia, mệnh giá). Đến chiều ngày 16/11/2016, Phạm Phú H cùng Lê Cẩm H đến huyện P, tỉnh Đồng Nai bán lại 02 chiếc điện thoại di động (01 chiếc điện thoại Iphone 6 màu Gold loại 16Gb, 01 điện thoại Black Bery màu đen, màn hình cảm ứng) tại cửa hàng điện thoại di động Huy Hoàng (địa chỉ 151 đường 3/2 ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Đồng Nai) được số tiền 5.800.000 đồng, chia nhau mỗi người 2.900.000 đồng. Đến ngày 16/12/2016 thì Phạm Phú H bị bắt khẩn cấp về hành vi trộm cắp tài sản, sau khi Phạm Phú H bị bắt thì ngày 26/12/2016 Lê Cẩm H đã đến Công an huyện Đăk Song đầu thú.

Tại bản kết luận định giá số 17/HĐ-ĐG, ngày 27 tháng 03 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện P, tỉnh Đăk Nông kết luận: giá trị tính thành tiền tại thời điểm ngày 16/11/2016 đối với những tài sản như sau:

Số tiền 600 USD có giá trị tính thành tiền 13.200.000 đồng.

01 túi xách màu đỏ, có quai chéo màu nâu có giá trị tính thành tiền là 280.000 đồng.

01 điện thoại iphone 6 màu Gold loại 16Gb, có giá trị thành tiền là 11.000.000 đồng.

Đối với những tài sản Phạm Phú H và Lê Cẩm H chiếm đoạt gồm: 01 điện thoại di động Black Bery màu đen, màn hình cảm ứng; 01 mặt dây chuyền hình phật

di lặc bằng trầm hương bọc vàng; 05 tờ tiền ngoại tệ khác (không rõ quốc gia, mệnh giá). Do không thu giữ được và không xác định được cụ thể chủng loại nên Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đăk Song không có cơ sở để định giá. Cơ quan CSĐT Công an huyện P, tỉnh Đăk Nông đã có thông báo truy tìm vật chứng nhưng đến nay chưa tìm được. Vì vậy nên tiếp tục truy tìm xác minh, hiện vẫn chưa có kết quả.

Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an huyện P, tỉnh Đăk Nông đã thu giữ: 01 cây gậy gỗ vuông kích thước 136 x 9 x 52 cm; 01 cành cây dài 1,43 m, nơi rộng nhất là 02 cm, nơi nhỏ nhất là 01cm.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu trắng biển số 59Y1 – 040.13 là xe mô tô của Lê Cẩm H sử dụng trong quá trình phạm tội. Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì Lê Cẩm H đã bán xe mô tô này cho cửa hàng honda Tiến Dũng (địa chỉ: 30/3B, tổ 22, khu phố 2, phườngTân Thời Nhất, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh). Hiện cửa hàng honda Tiến Dũng đã bán cho người khác không rõ nhân thân lai lịch nên không thể truy thu được.

Đối với số tiền 100.000.000 đồng và 01 túi xách màu đỏ, quai chéo màu nâu. Cơ quan CSĐT đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả cho chủ sở hữu là anh Phạm Phú Q.

Đối với 10 tờ tiền ngoại tệ thu giữ tại phòng ngủ của Phạm Phú H, qua điều tra xác định không phải là tiền của anh Phạm Phú Q bị mất trộm, đây là tiền của Phạm Phú H để dành có được nên cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Song đã trả lại cho chủ sở hữu là Phạm Phú H.

Đối với ông Phạm Phú Hải khi mượn số tiền 100.000.000 đồng của Phạm Phú H để mua rẫy và chị Nguyễn Trần Kim Ngân khi Phạm Phú H đưa số tiền 10.000.000 đồng để chi phí sinh hoạt gia đình thì Phạm Phú H nói là tiền do Phạm Phú H làm ăn tích góp được. Ông Hải và chị Ngân không biết đây là số tiền do Phạm Phú H trộm cắp được mà có nên không đề cập xử lý.

Quá trình điều tra gia đình Phạm Phú H và Lê Cẩm H đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại là anh Phạm Phú Q số tiền 300.000.000đ (ba trăm triệu đồng) và 600 USD (đô la Mỹ). Bản thân anh Phạm Phú Q cũng đã có đơn bãi nại và không yêu cầu bồi thường thiệt hại đối với những tài sản khác chưa truy tìm được.

Tại bản cáo trạng số 27/CTr-VKS ngày 11/5/2017, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đã truy tố các bị cáo Phạm Phú H và Lê Cẩm H về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 3 Điều 138 BLHS.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Đăk Nông vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Phạm Phú H và Lê Cẩm H về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị HĐXX áp dụng: điểm a khoản 3 Điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 BLHS xử phạt bị cáo Phạm Phú H từ 7 năm 06 tháng đến 8 năm tù; áp dụng điểm a khoản 3 Điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 BLHS xử phạt bị cáo Lê Cẩm H từ 7 năm đến 7 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 41, 42 Bộ luật hình sự; Điều 585, 586, 587, 589 Bộ luật dân sự 2015, đề nghị chấp nhận việc tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại về tài sản giữa gia đình bị cáo Phạm Phú H, Lê Cẩm H và người bị hại anh Phạm Phú Q số tiền 300.000.000 đồng và 600 USD. Đối với 01 điện thoại di động BlackBery màu đen, màn hình cảm ứng; 01 mặt dây chuyền hình phật di lặc bằng trầm hương bọc vàng và 05 tờ tiền ngoại tệ khác do anh Phạm Phú Q không yêu cầu các bị can phải bồi thường nên không đề cập xử lý.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 2 Điều 41 BLHS; khoản 2 Điều 76 BLTTHS, đề nghị chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện P, tỉnh Đăk Nông trả lại số tiền 100.000.000 đồng và 01 túi xách màu đỏ, quai chéo màu nâu cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Phạm Phú Q và trả lại 10 tờ tiền ngoại tệ cho chủ sở hữu là Phạm Phú H.

- Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cây gậy gỗ vuông kích thước (136 x 9 x 52 cm và 01 cành cây dài 1,43 m, nơi rộng nhất là 02 cm, nơi nhỏ nhất là 01cm mà Phạm Phú H sử dụng trong quá trình trộm cắp.

Tại phiên tòa các bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Các bị cáo là người có đủ nhận thức pháp luật để biết hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà không phải lao động nên vào rạng sáng ngày 16/11/2016, các bị cáo Phạm Phú H, Lê Cẩm H đã bí mật, lén lút chiếm đoạt của anh Phạm Phú Quốc 01 túi xách màu đỏ đen, bên trong có 400.000.000 đồng tiền Việt Nam, 600 USD, 05 tờ ngoại tệ không rõ quốc gia; 01 chiếc điện thoại Iphone 6 màu Gold loại 16Gb, 01 điện thoại BlackBery màu đen, màn hình cảm ứng (Đối với 01 điện thoại di động Black Bery màu đen, màn hình cảm ứng; 05 tờ tiền ngoại tệ khác không rõ quốc gia, mệnh giá do không thu giữ được và không xác định được cụ thể

chủng loại nên Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện p, tỉnh Đăk Nông không có cơ sở để định giá). Như vậy tổng giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt của anh Phạm Phú Q là 424.480.000 đồng. HĐXX xét thấy đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận hành vi nêu trên của các bị cáo đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 3 Điều 138 của BLHS.

Tại điểm a khoản 3 Điều 138 BLHS quy định:

"1.Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

a) Chiếm đoạt tài sản có giá trị từ hai trăm triệu đồng đến dưới năm trăm triệu đồng;

..."

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Đắk Nông truy tố các bị cáo Phạm Phú H, Lê Cẩm H về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 3 Điều 138 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo Phạm Phú H là người có nhân thân xấu, bị cáo từng bị kết án, mặc dù đã được xóa án tích nhưng vào rạng sáng ngày 16/11/2016 lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, bị cáo Phạm Phú Hòa cùng với Lê Cẩm H đã lén lút, bí mật chiếm đoạt của anh Phạm Phú Q, tổng giá trị tài sản lên đến 424.480.000 đồng. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần phải có mức hình phạt đủ nghiêm phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để cải tạo giáo dục các bị cáo thành công dân tốt cho xã hội biết tôn trọng tài sản hợp pháp của người khác và biết tôn trọng pháp luật, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Trong vụ án có hai bị cáo cùng tham gia phạm tội, tuy nhiên các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công cụ thể trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Phạm Phú H là người rủ rê bị cáo Lê Cẩm H trộm cắp và là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp còn bị cáo Lê Cẩm H là người cảnh giới cho bị cáo Phạm Phú H. Ngoài ra bị cáo Hoà có nhân thân xấu. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần xử phạt bị cáo Phạm Phú H một hình phạt cao hơn bị cáo Lê Cẩm H mới phù hợp.

[4]. Về các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Phạm Phú Hòa, Lê Cẩm H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho người bị hại anh Phạm Phú Q số tiền 300.000.000 đồng và 600 USD, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 BLHS. Bị cáo Lê Cẩm H đã thực hiện việc đến Cơ quan điều tra để đầu thú trước khi bị bắt, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn; người bị hại anh Phạm Phú Q đã có đơn xin bãi nại cho các bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 46 BLHS. Vì vậy, HĐXX nhận thấy cần xem xét các tình tiết trên để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước ta.

[6]. Đối với ông Phạm Phú H khi mượn số tiền 100.000.000 đồng của Phạm Phú H để mua rẫy và chị Nguyễn Trần Kim Ng vợ của bị cáo Phạm Phú H, khi Phạm Phú H đưa số tiền 10.000.000 đồng để chi phí sinh hoạt gia đình thì Phạm Phú H nói là tiền do Phạm Phú H làm ăn tích góp được. Ông H và chị Ng không biết đây là số tiền do Phạm Phú H trộm cắp nên không đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

[7]. *Về trách nhiệm dân sự:* Quá trình điều tra, gia đình các bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho anh Phạm Phú Q số tiền 300.000.000 đồng và 600 USD. HĐXX nhận thấy hai bên tự nguyên thỏa thuận, không vi phạm đạo đức, pháp luật nên cần chấp nhận sự tự nguyện bồi thường trên.

[8]. *Về vật chứng của vụ án:* Đối với những tài sản Phạm Phú H và Lê Cẩm H chiếm đoạt gồm: 01 điện thoại di động BlackBery màu đen, màn hình cảm ứng; 01 mặt dây chuyền hình phật di lặc bằng trầm hương bọc vàng; 05 tờ tiền ngoại tệ khác (không rõ quốc gia, mệnh giá) là tài sản do các bị cáo phạm tội mà có, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Song đã có thông báo truy tìm vật chứng nhưng đến nay chưa tìm được. Vì vậy nên tiếp tục truy tìm xác minh, khi có kết quả sẽ xử lý sau.

Đối với 01 cây gậy gỗ vuông kích thước 136 x 9 x 52 cm; 01 cành cây dài 1,43 m, nơi rộng nhất là 02 cm, nơi nhỏ nhất là 01cm, là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu trắng biển số 59Y1 – 040.13 là xe mô tô của Lê Cẩm H sử dụng trong quá trình phạm tội. Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì Lê Cẩm H đã bán xe mô tô này cho cửa hàng honda Tiến Dũng (địa chỉ: 30/3B, tổ 22, khu phố M, phường N, quận P, thành phố Hồ Chí Minh). Hiện cửa hàng honda Tiến Dũng đã bán cho người khác không rõ nhân thân lai lịch, không truy thu được nên tách ra xử lý sau.

Đối với số tiền 100.000.000 đồng và 01túi xách màu đỏ, quai chéo màu nâu là các tài sản hợp pháp của anh Phạm Phú Q. Việc Cơ quan CSĐT đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả cho chủ sở hữu là anh Phạm Phú Q là phù hợp nên cần chấp nhận.

Đối với 10 tờ tiền ngoại tệ thu giữ tại phòng ngủ của Phạm Phú H, qua điều tra xác định không phải là tiền của anh Phạm Phú Q bị mất trộm, đây là tiền của Phạm

Phú H. Việc cơ quan CSĐT đã xử lý vật chứng trả lại cho Phạm Phú Hòa là phù hợp nên cần chấp nhận.

[9]. *Về án phí:* Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật;

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến mình theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Phú H, Lê Cẩm H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 138 điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS.

Xử phạt bị cáo Phạm Phú H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 17/12/2016.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 138 điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS.

Xử phạt bị cáo Lê Cẩm H 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 26/12/2016.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 BLHS, Điều 584, Điều 589 BLDS 2015. Chấp nhận việc gia đình các bị cáo Phạm Phú H và Lê Cẩm H đã tự nguyện bồi thường cho anh Phạm Phú Q số tiền 300.000.000 đồng và 600 USD.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 42 BLHS, điểm b, đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS:

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song trả lại số tiền 100.000.000 đồng và 01 túi xách màu đỏ, quai chéo màu nâu cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Phạm Phú Quốc.

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện P, tỉnh Đăk Nông trả lại 10 tờ tiền ngoại tệ thu giữ tại phòng ngủ của Phạm Phú H cho bị cáo Phạm Phú H là chủ sở hữu hợp pháp.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 cây gậy gỗ vuông kích thước 136 x 9 x 52 cm; 01 cành cây dài 1,43m, nơi rộng nhất là 02 cm, nơi nhỏ nhất là 01cm.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/5/2017 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Song và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đăk Song)

Về án phí: Áp dụng Điều 98, khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Phạm Phú H, Lê Cẩm H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng VP27 CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Công an huyện Đắk Song;
- Chi cục THA huyện Đắk Song;
- Các bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Phong